**4: CÁC QUỐC GIA CỔ ĐẠI PHƯƠNG TÂY – HI LẠP VÀ RÔ-MA**

**1. Thị quốc Địa Trung Hải**

*a. Điều kiện ra đời*

- Thị quốc: Hy Lạp, Rô-ma nằm ven biển Địa Trung Hải, nhiều đảo, đất canh tác ít và khô cứng:

 + Thuận lợi: giao thông trên biển, nghề hàng hải sớm phát triển.

 + Khó khăn: đất ít và xấu 🡪 lương thực thiếu.

- Công cụ bằng sắt ra đời có ý nghĩa: diện tích trồng trọt tăng, sản xuất thủ công và kinh tế hàng hóa, tiền tệ phát triển.

- Cuộc sống ban đầu là: sớm biết buôn bán, đi biển, trồng trọt.

- Kết luận: do đất đai phân tán nhỏ và cư dân sống bằng nghề thủ công và thương nghiệp nên các thị quốc hình thành.

*b. Đặc điểm của Thị quốc*

- Tổ chức: về đơn vị hành chính là 1 nước, thành thị là chủ yếu, có lâu đài, bến cảng…

- Tính chất dân chủ:

 + Quyền lực không nằm trong tay quý tộc mà nằm trong tay Đại hội công dân, Hội đồng 500… mọi công dân đều được phát biểu và biểu quyết những việc lớn của quốc gia.

 + Không chấp nhận có vua.

🡪 Bản chất nền dân chủ của Thị quốc: là nền dân chủ chủ nô, dựa trên sự bóc lột thậm tệ của chủ nô đối với nô lệ.

**2. Văn hóa cổ đại Hi Lạp và Rô-ma**

a. Lịch và chữ viết

- Lịch: cư dân đã tính được 1 năm có 365 ngày và ¼ nên định ra 1 tháng lần lượt có 30 và 31 ngày, tháng 2 có 28 ngày.

- Chữ viết: phát minh ra hệ thống chữ cái A, B, C… lúc đầu có 20 chữ, sau thêm 6 chữ.

b. Sự ra đời của khoa học

- Chủ yếu là: Toán, Lý, Sử, Địa.

- Ra đời nhiều định lí, định đề khái quát cao.

- Nhiều nhà Toán học, Vật Lí nổi tiếng: Ác-si-mét, Pi-ta-go, Ta-lét...

c. Văn học

- Chủ yếu là kịch 🡪 ca ngợi cái đẹp, cái thiện, có tính nhân đạo.

d. Nghệ thuật

- Tạc tượng thần và xây đền đài đạt đỉnh cao

- Điêu khắc: tượng lực sĩ ném đĩa…

- Kiến trúc: đền Pac-tê-nông, đấu trường Rô-ma.

-----------------------------